

Số: 435/QĐ-ĐHSPKTNĐ

Nam Định, ngày 18 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả rèn luyện học kỳ II năm học 2024 - 2025
cho sinh viên các lớp ĐH-K16 thuộc khoa Kinh tế và khoa CNTT

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018; Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐT ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 1038/QĐ-ĐHSPKTNĐ ngày 22/12/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện đối với sinh viên đại học chính quy;

Căn cứ biên bản họp ngày 16/06/2025 của Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên học kỳ II năm học 2024 - 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả rèn luyện học kỳ II năm học 2024 - 2025 cho 89 sinh viên (SV) các lớp ĐH-K16 thuộc khoa Kinh tế và khoa CNTT, cụ thể: Xếp loại xuất sắc 20 SV, tốt 61 SV, khá 05, yếu 03 SV.

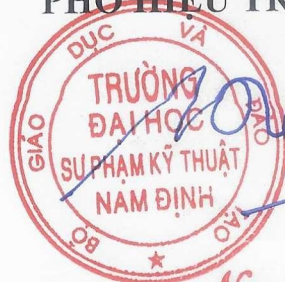
(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Kế toán - Tài chính, Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng khoa CNTT, Trưởng khoa KT, Bí thư Đoàn thanh niên, Cán bộ quản lý lớp và Sinh viên có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Website Nhà trường;
- Lưu: VT, CTSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Tiến

DANH SÁCH KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024 - 2025
SINH VIÊN LỚP ĐH-K16 THUỘC KHOA KT VÀ KHOA CNTT

(Kèm theo Quyết định số: 435/QĐ-ĐHSPKTNĐ ngày 18 tháng 6 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định)

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Điểm rèn luyện	Xếp loại rèn luyện	Ghi chú
1	21D1100001	Bùi Hải	Anh	ĐK - CNTT 16A	84	Tốt	
2	21D1100002	Nguyễn Hoàng	Anh	ĐK - CNTT 16A	98	Xuất sắc	
3	21D1100004	Trần Đức	Anh	ĐK - CNTT 16A	96	Xuất sắc	
4	21D1100006	Vũ Việt	Bình	ĐK - CNTT 16A	84	Tốt	
5	21D1100007	Dương Văn	Chí	ĐK - CNTT 16A	84	Tốt	
6	21D1100008	Vũ Quang	Cường	ĐK - CNTT 16A	86	Tốt	
7	21D1100009	Lê Đức	Dũng	ĐK - CNTT 16A	86	Tốt	
8	21D1100010	Trần Minh	Dương	ĐK - CNTT 16A	84	Tốt	
9	21D1100012	Phạm Quyết	Đăng	ĐK - CNTT 16A	84	Tốt	
10	21D1100018	Nguyễn Huy	Hoàng	ĐK - CNTT 16A	80	Tốt	
11	21D1100019	Phạm Mạnh	Hùng	ĐK - CNTT 16A	86	Tốt	
12	21D1100020	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	ĐK - CNTT 16A	98	Xuất sắc	
13	21D1100021	Vũ Trung	Kiên	ĐK - CNTT 16A	84	Tốt	
14	21D1100022	Đinh Việt	Long	ĐK - CNTT 16A	96	Xuất sắc	
15	21D1100023	Bùi Đức	Mạnh	ĐK - CNTT 16A	80	Tốt	
16	21D1100024	Nguyễn Đức	Mạnh	ĐK - CNTT 16A	84	Tốt	
17	21D1100025	Lê Anh Hoàng	Nam	ĐK - CNTT 16A	84	Tốt	
18	21D1100026	Nguyễn Hoàng	Nam	ĐK - CNTT 16A	84	Tốt	
19	21D1100027	Nguyễn Minh	Ngọc	ĐK - CNTT 16A	80	Tốt	
20	21D1100028	Trần Trung	Nguyên	ĐK - CNTT 16A	76	Khá	
21	21D1100029	Tạ Thị Kim	Oanh	ĐK - CNTT 16A	94	Xuất sắc	

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Điểm rèn luyện	Xếp loại rèn luyện	Ghi chú
22	21D1100031	Đồng Văn	Quang	ĐK - CNTT 16A	84	Tốt	
23	21D1100033	Tạ Tiến	Thành	ĐK - CNTT 16A	90	Xuất sắc	
24	21D1100036	Nguyễn Việt	Tiến	ĐK - CNTT 16A	84	Tốt	
25	21D1100037	Trần Thị Kiều	Trang	ĐK - CNTT 16A	86	Tốt	
26	21D1100038	Trần Mạnh	Tú	ĐK - CNTT 16A	84	Tốt	
27	21D1100039	Nguyễn Đức Anh	Tuấn	ĐK - CNTT 16A	86	Tốt	
28	21D1100040	Nguyễn Văn	Tuấn	ĐK - CNTT 16A	76	Khá	
29	21D1100041	Nguyễn Hoàng	Tùng	ĐK - CNTT 16A	76	Khá	
30	21D1100043	Ngô Hòa	Vương	ĐK - CNTT 16A	80	Tốt	
31	21D1100044	Đoàn Thị	Yến	ĐK - CNTT 16A	86	Tốt	
32	21D1100046	Nguyễn Tiến	Anh	ĐK - CNTT 16B	86	Tốt	
33	21D1100047	Phạm Tú	Anh	ĐK - CNTT 16B	98	Xuất sắc	
34	21D1100048	Trần Đức	Anh	ĐK - CNTT 16B	82	Tốt	
35	21D1100049	Trần Ngọc	Ánh	ĐK - CNTT 16B	92	Xuất sắc	
36	21D1100050	Trần Văn	Cao	ĐK - CNTT 16B	79	Khá	
37	21D1100051	Trần Nhật	Cường	ĐK - CNTT 16B	82	Tốt	
38	21D1100053	Vũ Đình	Duy	ĐK - CNTT 16B	82	Tốt	
39	21D1100054	Trần Thái	Dương	ĐK - CNTT 16B	80	Tốt	
40	21D1100055	Nguyễn Văn	Đạt	ĐK - CNTT 16B	84	Tốt	
41	21D1100058	Trần Khánh	Đông	ĐK - CNTT 16B	86	Tốt	
42	21D1100059	Khương Đình	Được	ĐK - CNTT 16B	82	Tốt	
43	21D1100060	Padymoua	Hamoua	ĐK - CNTT 16B	94	Xuất sắc	
44	21D1100061	Đặng Huy	Hoàng	ĐK - CNTT 16B	79	Khá	
45	21D1100062	Trần Huy	Hoàng	ĐK - CNTT 16B	84	Tốt	
46	21D1100063	Lê Quang	Huy	ĐK - CNTT 16B	86	Tốt	
47	21D1100064	Phạm Thị Thu	Hường	ĐK - CNTT 16B	84	Tốt	
48	21D1100065	Vũ Quốc	Lâm	ĐK - CNTT 16B	84	Tốt	
49	21D1100066	Lại Phi	Long	ĐK - CNTT 16B	49	Yếu	

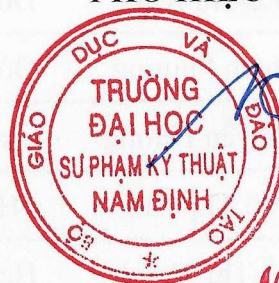
STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Điểm rèn luyện	Xếp loại rèn luyện	Ghi chú
50	21D1100069	Nguyễn Công	Nam	ĐK - CNTT 16B	84	Tốt	
51	21D1100070	Nguyễn Hữu	Ngọc	ĐK - CNTT 16B	84	Tốt	
52	21D1100072	Đặng Minh	Nhật	ĐK - CNTT 16B	84	Tốt	
53	21D1100073	Lưu Nam	Phong	ĐK - CNTT 16B	84	Tốt	
54	21D1100076	Đào Ngọc	Sơn	ĐK - CNTT 16B	86	Tốt	
55	21D1100078	Nguyễn Hữu	Thắng	ĐK - CNTT 16B	96	Xuất sắc	
56	21D1100080	Vũ Hải	Toàn	ĐK - CNTT 16B	84	Tốt	
57	21D1100081	Phan Thành	Trung	ĐK - CNTT 16B	80	Tốt	
58	21D1100082	Hoàng Quang	Tuấn	ĐK - CNTT 16B	84	Tốt	
59	21D1100083	Nguyễn Quốc	Tuấn	ĐK - CNTT 16B	82	Tốt	
60	21D1100084	Lê Thanh	Tùng	ĐK - CNTT 16B	84	Tốt	
61	21D1100085	Trần Quốc	Việt	ĐK - CNTT 16B	84	Tốt	
62	21D1040007	Hoàng Đức	Bình	ĐK - CNTT 16B	84	Tốt	
63	21D1110001	Phạm Đào Mai	Anh	ĐK - KT 16	86	Tốt	
64	21D1110002	Lê Thị Kim	Dung	ĐK - KT 16	86	Tốt	
65	21D1110003	Phạm Phương	Đông	ĐK - KT 16	49	Yếu	
66	21D1110004	Nguyễn Hương	Giang	ĐK - KT 16	86	Tốt	
67	21D1110005	Vũ Thị Thu	Hà	ĐK - KT 16	86	Tốt	
68	21D1110006	Đỗ Thị Thanh	Hằng	ĐK - KT 16	86	Tốt	
69	21D1110007	Vũ Thị	Huê	ĐK - KT 16	90	Xuất sắc	
70	21D1110008	Trần Quốc	Huy	ĐK - KT 16	86	Tốt	
71	21D1110009	Trần Văn	Hữu	ĐK - KT 16	86	Tốt	
72	21D1110010	Vũ Thị Thùy	Linh	ĐK - KT 16	88	Tốt	
73	21D1110011	Ngô Thị	Mai	ĐK - KT 16	96	Xuất sắc	
74	21D1110013	Đỗ Thị Mỹ	Tâm	ĐK - KT 16	90	Xuất sắc	
75	21D1110014	Lê Thị	Thảo	ĐK - KT 16	90	Xuất sắc	
76	21D1110015	Nguyễn Thanh	Trúc	ĐK - KT 16	86	Tốt	
77	21D1110016	Trần Thị Thanh	Xuân	ĐK - KT 16	92	Xuất sắc	



STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp sinh viên	Điểm rèn luyện	Xếp loại rèn luyện	Ghi chú
78	21D1120010	Đặng Mai Linh	ĐK - KT 16	92	Xuất sắc	
79	21D1120011	Đoàn Phương Linh	ĐK - KT 16	86	Tốt	
80	21D1120001	Trần Huy Bảo	ĐK - QTKD 16	49	Yếu	
81	21D1120002	Nguyễn Thành Đạt	ĐK - QTKD 16	86	Tốt	
82	21D1120004	Trần Thị Thu Hà	ĐK - QTKD 16	94	Xuất sắc	
83	21D1120007	Nguyễn Minh Hiếu	ĐK - QTKD 16	90	Xuất sắc	
84	21D1120008	Trần Quang Huy	ĐK - QTKD 16	86	Tốt	
85	21D1120012	Vũ Khánh Linh	ĐK - QTKD 16	96	Xuất sắc	
86	21D1120014	Nguyễn Anh Minh	ĐK - QTKD 16	86	Tốt	
87	21D1120017	Bùi Thị Hồng Nhung	ĐK - QTKD 16	88	Tốt	
88	21D1120018	Vũ Chấn Phong	ĐK - QTKD 16	90	Xuất sắc	
89	21D1120021	Nguyễn Anh Tú	ĐK - QTKD 16	86	Tốt	

Ấn định danh sách 89 sinh viên, trong đó: Xếp loại xuất sắc 20 SV, tốt 61 SV, khá 05, yếu 03 SV./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Mạnh Tiến